

# BẢNG BÁO GIÁ

Ngày: .. /.../ 20...

Số: LTN220303 /DLHCM/01

**Kính gửi: QUÝ KHÁCH HÀNG (Tên – Chức Vụ - Công ty/ Đơn vị)**

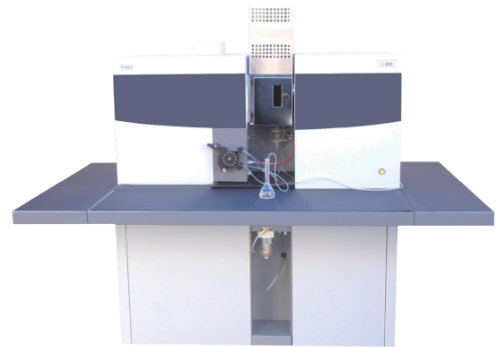
**Tel:**

**Mail:**

**DỰ ÁN:**

Công Ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Kỹ Thuật VIỆT NGUYỄN xin trân trọng gửi đến Quý khách hàng bảng báo giá các thiết bị như sau:

STT	Mã/ Code	TÊN THIẾT BỊ / ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT	SL	ĐVT	ĐƠN GIÁ (VNĐ)	THÀNH TIỀN (VNĐ)
1	Integra 6000	<p><b>Máy quang phổ phát xạ Plasma ICP OES</b> <b>Model: Integra 6000</b> <b>Hãng sản xuất: GBC - Úc</b> <b>Xuất xứ: Úc</b></p> <p><b>1. Tính năng kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Máy ICPOES Integra 6000 cung cấp nhiều tính năng cải tiến mới bao gồm camera quan sát Plasma (plasma Cam) và PIP. Chức năng PIP (Plasma Integrity Protection) được cấp bằng sáng chế làm giảm đáng kể việc cháy ngược plasma vào ống đốt, tránh torch bị tan chảy, hư hỏng. Cam plasma cho phép dễ dàng xem từ màn hình PC.</li> <li>Các tính năng của hệ thống ICP Integra 6000 được chấp nhận trên toàn cầu và là một giải pháp tin cậy để cung cấp một thiết bị mạnh mẽ, linh hoạt, hiệu năng cao cho các lĩnh vực ứng dụng chính: Môi trường, Nông nghiệp, Sinh học, Luyện kim, Địa chất học, Hóa dầu, Dược phẩm, Công nghiệp</li> <li>Bộ ống đốt plasma có thể tháo rời từng phần một cách dễ dàng với thiết kế đẩy để lắp vào (push mount) giúp dễ dàng thay thế từng phần của torch để dễ dàng không cần canh chỉnh. Điều này giúp giảm chi phí khi thay torch nhiều lần.</li> <li>Hệ thống plasma xuyên tâm (radial) cải tiến và tối ưu tự động hoàn toàn giúp đạt được độ nhạy gần với hệ thống dọc trục (Axial) trong nhiều mẫu thật nhưng có những ưu điểm của hệ thống xuyên tâm</li> </ul>	01	Bộ		



		<p>nhu: Độ nhạy cao, giảm ảnh hưởng nền hóa học hoặc bước sóng nhiều, hiệu ứng ion hóa, và khoảng tuyến tính rộng đặc biệt trong các lĩnh vực:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Nông nghiệp: mẫu đất và thực vật, ảnh hưởng hiệu ứng ion của chính những thành phần chính của mẫu như Ca, độ nhạy cao được đòi hỏi để phân tích vi lượng</li> <li>• Hữu cơ và hóa dầu: mẫu hữu cơ có lượng mẫu nền lớn nên không phù hợp với hệ quang dọc trục (axial). Đòi hỏi có độ nhạy cao như phân tích P trong dầu bôi trơn và xăng không Pb</li> <li>• Sinh học, huyết thanh, nước tiểu và các mẫu mô với nhiều nền cao, hạn chế chức năng của hệ dọc trục (Axial), nhưng yêu cầu độ nhạy cao của những nguyên tố vi lượng cần thiết cũng như các nguyên tố vi lượng độc hại</li> <li>• Địa chất: các mẫu có lượng chất rắn hòa tan cao, rất phù hợp cho hệ xuyên tâm (Radial). Có thể phân tích vi lượng các nguyên tố Si và P trong mẫu đá; phân tích các nguyên tố đất hiếm không yêu cầu độ nhạy cao nhưng đòi hỏi độ phân giải cao</li> <li>• Thực phẩm và nước giải khát: phân tích những mẫu sữa và các sản phẩm từ sữa đòi hỏi độ nhạy cao cho các nguyên tố vi lượng và nồng độ Ca cao là nguyên nhân chính của hiệu ứng nhiễu ion</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ thống tiêu thụ khí Argon cực thấp (khoảng 11L/phút đối với mẫu nước), là thiết bị ICP-OES có lượng tiêu thụ Argon thấp nhất hiện nay. Giúp giảm chi phí vận hành xuống mức thấp nhất.</li> <li>- Hệ thống sử dụng đầu dò kép với đầu dò kém nhạy với ánh sáng khả kiến (Solar-Blind detector) tối ưu cho vùng bước sóng dưới 300nm, và đầu dò khoảng đo rộng cho bước sóng dài hơn. Việc chuyển đầu dò thực hiện tự động giúp hệ thống phân tích tốt cho tất cả các nguyên tố S, P, B, Hg hoặc AI (vùng cực tím) cho đến Na, Li, Cl và K (vùng khả kiến).</li> <li>- Một trong những khó khăn trong việc sử dụng ICP-OES là sự phụ thuộc lẫn nhau</li> </ul>			
--	--	--	--	--	--

của các thông số thiết bị quan trọng để việc tối ưu các thông số cần những người vận hành nhiều kinh nghiệm. Integra 6000 cung cấp một quy trình tự động tối ưu hóa mạnh mẽ, có nghĩa là ngay cả những người vận hành thiếu kinh nghiệm cũng có thể thu được kết quả nhanh chóng và chính xác. Việc kiểm soát hoàn toàn bằng máy tính đối với tất cả các thông số của thiết bị cũng cho phép các quy trình chẩn đoán chính xác có thể cảnh báo người dùng về những khó khăn tiềm ẩn trước khi chúng gây ra sự cố.

- Bộ hút và phun mẫu chuẩn theo thiết bị khi kết hợp bộ làm âm khí Argon có thể phân tích mẫu chất rắn hòa tan cao (như dung dịch sữa bột hay dung dịch có độ muối cao lên đến 40%) mà không cần pha loãng hay xử lý mẫu. Điều này giúp hạn chế được quá trình xử lý mẫu và giúp thiết bị phân tích ở nồng độ mẫu thấp hơn.
- Bộ đơn sắc Czerny-Turner với tiêu cự 0.75m ổn định nhiệt độ nhằm loại bỏ độ trôi (drift) do sự thay đổi của nhiệt độ phòng. Hệ thống có độ ổn định và độ chính xác cao. Có thể cho kết quả ổn định trong thời gian dài.
- Với hơn 32.000 bước sóng để lựa chọn và đảm bảo độ phân giải 6pm với cách tử 1800 vạch/mm (4pm với lựa chọn cách tử 2400 vạch/mm), Integra 6000 cho phép phân tích các nền mẫu phức tạp.
- Hệ thống cung cấp nhiều lựa chọn cho phụ kiện như: Bộ đưa mẫu tự động SDS3000; Bộ hydride hóa HG3000II, buồng phun mẫu có thể lập trình nhiệt độ, bộ phụ kiện cho mẫu HF, dung môi hữu cơ, bộ phun mẫu siêu âm, camera quan sát plasma, bộ chống cháy torch PIP...

**2. Thông số kỹ thuật:**

**Bộ phát cao tần RF:**

- Tần số 40.68MHz cho tăng sự thâm nhập của mẫu và giảm nhiễu nền.
- Công suất: từ 600 W - 1500 W với bước chuyển 10W điều khiển qua phần mềm một cách chính xác kể cả



		<p>trong những điều kiện khó khăn về mẫu có nên phức tạp.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chức năng an toàn: khoang cửa plasma, áp suất khí, lỗi quạt làm mát, lưu lượng nước thấp, điện áp cao/thấp, lỗi plasma</li> <li>- Đáp ứng tiêu chuẩn EMC: EN55011, IEC801-2, IEC801-3 và IEC801-4</li> </ul> <p><b>Hệ thống quang học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ thống quang học hiệu năng cao: <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Không giới hạn lựa chọn bước sóng</li> <li>▪ Độ nhạy cao, độ phân giải cao, độ ổn định cao, độ lặp lại cao</li> <li>▪ Chức năng tự động tối ưu hóa vị trí thu nhận ánh sáng nguyên tố từ plasma với khoảng tối ưu đến 20mm phía trên cuộn cảm.</li> <li>▪ Đầu dò kép R7154 cho vùng UV và R 928 cho vùng khả kiến. Tối ưu hóa độ đáp ứng của detector kép</li> <li>▪ Dải tuyến tính rộng đến bậc 8 (10<sup>8</sup>)</li> <li>▪ Hệ thống quang với ít thành phần cấu thành tránh làm mất năng lượng ánh sáng ở mức tối thiểu, đảm bảo độ nhạy cao nhất</li> </ul> </li> <li>- Bộ đơn sắc Czerny-Turner với độ dài tiêu cự 0,75 m; ổn nhiệt. Hệ thống có độ ổn định và độ chính xác cao nhờ lựa có chức năng ổn nhiệt độ chính xác cho độ đơn sắc, nhằm loại bỏ độ trôi (drift) do sự thay đổi của nhiệt độ phòng</li> <li>- Cách tử: 1800 vạch/mm, cho dải phổ từ 160-800 nm và độ phân giải đến 6 pm</li> <li>- Lựa chọn thêm cách tử: 2400 vạch/mm, cho dải phổ từ 160-640 nm và độ phân giải đến 4 pm</li> <li>- Cấu hình Integra 6000 chuẩn có dải phổ rộng, có thể đo các nguyên tố từ S, P, B, Hg hoặc AI (Vùng tử ngoại) đến các nguyên tố Na, Li, Cl và K (Vùng khả kiến).</li> <li>- Sử dụng quang học phản xạ toàn phần</li> <li>- Bộ làm sạch khí Nitrogen (Nitrogen purge) cho phân tích &lt;190 nm</li> </ul> <p><b>Bộ phận phun mẫu và nguồn plasma:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công nghệ PIP (lựa chọn thêm) – làm giảm những sự cô do nóng chảy torch: Phụ kiện theo dõi bên trong ống đốt plasma (torch) nhằm tránh hiện tượng</li> </ul>				
--	--	---	--	--	--	--

		<p>cháy ngược vào bên trong gây nóng chảy, biến dạng torch.. Trong những trường hợp này, PIP sẽ tức thì tắt RF ngay tức khắc nếu phát hiện thấy có sự thay đổi từ plasma thông thường sang plasma nhiễu và sự cố nóng chảy torch sẽ giảm</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đầu phun (nebulizer) chuẩn: đầu phun thủy tinh đồng tâm. (Lựa chọn thêm đầu phun trợ ceramic rãnh chữ V trợ với HF, đầu phụ siêu âm).</li> <li>- Buồng phun mẫu: Buồng phun mẫu thủy tinh xoáy kèm theo máy(có thể lựa chọn buồng phun polypropylene trợ với HF hoặc buồng phun có vỏ bọc ngoài để đo trực tiếp mẫu dễ bay hơi)</li> <li>- Đầu Torch: loại lưu lượng thấp, năng lượng thấp, Torch có thể tháo rời bằng thạch anh</li> <li>- Khí Argon Với độ chính xác của bộ điều khiển khối (lựa chọn thêm) có thể cài đặt ở mức 0.001 lít/phút kết hợp với độ chính xác cao của bộ phun đồng tâm và buồng trộn cyclonic, hệ thống đạt được độ chính xác &lt; 0.5%</li> <li>- Bộ tăng âm cho Argon: Bộ tăng âm được lắp đặt trên đường ống của của khí lớn sẽ bị loại bỏ. Bộ tăng âm cho phép phân tích mẫu có lượng muối lên đến 40 %. Kết quả đo ổn định trong nhiều giờ</li> <li>- Lưu lượng khí Argon: lượng khí sử dụng trong phun sương, được điều khiển thông qua phần mềm:</li> <li>- Khí Plasma: tối đa 15L/phút (ứng dụng thông thường Plasma: 10L/phút; khí trợ 0.5L/phút; khí hút và phun mẫu 0.5L/phút)</li> <li>- Bơm nhu động: điều khiển bằng phần mềm, loại 2 kênh, 12-roller, với tốc độ đưa mẫu: 0-50 rpm. (Lựa chọn thêm cho bơm 4 kênh).</li> </ul> <p><b>Phần mềm điều khiển:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Máy tính điều khiển hơn 230 thông số thiết bị.</li> <li>- Tự động tối ưu thông số Phương pháp thông minh, giúp người vận hành có thể tối ưu thông số mà không cần biết tất cả các mối tương quan giữa chúng</li> <li>- Plasma Cam <sup>TM</sup> có chức năng cho phép</li> </ul>			
--	--	---	--	--	--




		<p>người dùng xem plasma từ PC (lựa chọn thêm).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- PIP TM* có chức năng bảo vệ trạng thái plasma giảm đáng những sự cố nóng chảy torch (lựa chọn thêm)</li> <li>- Chế độ phân tích: tự động, bán tự động hoặc bằng tay</li> <li>- Tham số điều khiển: chiều cao vùng quan sát, plasma, dòng khí hỗ trợ và dòng khí phun, làm sạch hệ kính, tốc độ bơm, thời gian tích hợp, cửa sổ quét, cấp cách tử, thế PMT. Chức năng tự động tối ưu hóa</li> <li>- Chế độ bổ chỉnh: Hiệu chuẩn với điểm cố định và hiệu chỉnh động học. Tiêu chuẩn hóa nội. Hiệu chuẩn nội yếu tố</li> </ul> <p><b>Thông số khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điện áp: 200-240 V AC + 10%, 3.5 kVA, 20 A</li> <li>- Tần số: 50/60 Hz</li> <li>- Kích thước: 1520 x 730 x 850</li> <li>- Khối lượng: 245 kg</li> <li>- Đáp ứng tiêu chuẩn EMC: EN61326-1: 2013</li> </ul> <p><b>3. Cung cấp bao gồm</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Máy quang phổ ICP-OES</li> <li>- Bộ phun mẫu chuẩn</li> <li>- Dung dịch chuẩn đơn 1000ppm các nguyên tố thông thường: K, Na, Cu, Al, Cd, Zn, Mn, Mg, Cr, Pb, Cd, As, Se, Hg, V, Co, Mo, Fe, Ca, Ni; <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Hãng: Merck/ Đức hoặc tương đương</li> <li>▪ Chai: 500ml, nồng độ 1000ppm</li> </ul> </li> <li>- Hệ thống hút khí thải: gồm quạt hút, chụp hút, ống dẫn (gia công tại Việt nam) – 01 bộ <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Tiếng ồn nhỏ</li> <li>▪ Làm bằng vật liệu chịu nhiệt, acid.</li> <li>▪ Hình dáng thiết kế đẹp</li> <li>▪ Kèm theo bơm hút kháng hóa chất</li> </ul> </li> <li>- <b>Bình khí Ar và van điều áp phù hợp cho máy (Mua nhà cung cấp Messer/ Đức tại Việt Nam) – 02 bộ</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Độ tinh khiết: 99.999%</li> <li>▪ Thể tích bình: 40 lít</li> </ul> </li> </ul>					
--	--	---	--	--	--	--	--

		<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Áp suất: 150bar <i>Van điều áp cho Ar:</i></li> <li>• Áp suất vào: 0-200 bar</li> <li>• Áp suất ra: 0-10 bar</li> <li>- <b>Bình khí N2 và van điều áp phù hợp cho máy (Mua nhà cung cấp Messer/ Đức tại Việt Nam hoặc tương đương) – 01 bộ</b></li> <li>▪ Độ tinh khiết: 99.999%</li> <li>▪ Thể tích bình: 40 lít</li> <li>▪ Áp suất: 150bar <i>Van điều áp cho N2:</i></li> <li>▪ Áp suất vào: 0-200 bar</li> <li>▪ Áp suất ra: 0-10 bar</li> <li>- <b>Máy tính máy in (Mua nhà cung cấp tại Việt Nam)</b></li> <li>▪ Máy tính: Intel Core i3 2GB DDRE SDRAM, ≥19” Monitor, chuột quang, bàn phím; <i>Hiệu: DELL/ Mỹ hoặc tương đương.</i></li> <li>▪ Máy in: HP DeskJet printer hoặc tương đương</li> </ul> <p><b>4. Đào tạo – Bảo hành – Bảo trì:</b></p> <p><b>4.1 Kế hoạch đào tạo:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng thành thạo thiết bị phân tích</li> <li>- Khai thác phần mềm và tính năng thiết bị</li> <li>- Thực hiện một số bảo dưỡng máy đơn giản, giúp máy bền, luôn ở tình trạng hoạt động tốt, kéo dài tuổi thọ thiết bị</li> <li>- Hỗ trợ khai thác ứng dụng (application) và hướng dẫn cho người sử dụng</li> <li>- Cung cấp đầy đủ tài liệu kỹ thuật và các tài liệu liên quan (nếu có)</li> <li>- Cam kết vận hành thiết bị và hướng dẫn sử dụng cho cán bộ kỹ thuật tại chỗ và đảm bảo chế độ bảo hành bảo dưỡng thiết bị</li> </ul> <p><b>4.2 Bảo hành và bảo trì:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết bị mới 100%, được bảo hành 12 tháng máy chính theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất (định kỳ 06 tháng/</li> </ul>			
--	--	---	--	--	--

		<p>lần)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bảo trì miễn phí 12 tháng sau khi hết hạn bảo hành (định kỳ 06 tháng/ lần)</li> <li>- Khi thiết bị có sự cố cán bộ kỹ thuật của chúng tôi sẽ có mặt kiểm tra thiết bị trong vòng 24~72 giờ để tiến hành giải quyết</li> <li>- <b>Đảm bảo cung cấp phụ tùng, phụ kiện, các dịch vụ kỹ thuật khi của Quý Khách hàng có yêu cầu trong thời hạn ít nhất 07 năm.</b></li> <li>- <i>Công ty chúng tôi có một đội ngũ cán bộ kỹ thuật đã được đào tạo tại chính hãng sẵn sàng đáp ứng mọi yêu cầu của của Quý Khách hàng</i></li> </ul>				
		<b>LỰA CHỌN THÊM:</b>				
<b>1</b>	<b>SDS 3000</b>	<p><b>Bộ lấy mẫu tự động</b> <b>Model: SDS 3000</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyển động lấy mẫu 03 chiều: X-Y-Z, điều chỉnh qua phần mềm</li> <li>- Được cung cấp với bốn giá để mẫu để chứa 240 lọ mẫu, mỗi lọ có dung tích khoảng 14 mL và một giá chuẩn để chứa 10 lọ tiêu chuẩn cộng với mỗi mẫu trắng có thể tích khoảng 50 ml. Có thể nạp tới 360 mẫu bằng cách sử dụng ống 7 mL.</li> <li>- Vật liệu PTFE và PEEK được sử dụng để cung cấp đường dẫn chất lỏng không có kim loại giảm thiểu sự nhiễm bẩn và chuyển mẫu</li> <li>- Điều khiển bằng phần mềm bao gồm thời gian rửa, thời gian trễ, số lần lặp lại, tỷ lệ bán lại, tỷ lệ hiệu chuẩn lại, thời gian đo và thứ tự phân tích</li> </ul>	<b>01</b>	<b>Bộ</b>		
<b>2</b>	<b>HG3000PII</b>	<p><b>Bộ hóa hơi Hydrid</b> <b>Model: HG3000PII</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng để xác định các nguyên tố có thể tạo hợp chất hydride dạng khí như: AS, Hg, Sb, Se, Pb, Bi, Sn, Ge và Te</li> <li>- Hệ thống kết hợp buồng thủy tinh chính xác cao trộn chất phản ứng và tách khí – lỏng, đảm bảo độ lặp lại và độ chính xác cao</li> <li>- Thay thế dễ dàng và được làm hoàn toàn từ vật liệu polypropylene trợ cho hiệu suất lâu dài, rất cần thiết trong môi</li> </ul>	<b>01</b>	<b>Bộ</b>		



		trường ăn mòn cao.				
3		<p><b>Chương trình nhiệt độ cao cho buồng phun trộn</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Buồng phun nhiệt độ có thể lập trình (PTSC) có nhiệt độ được điều khiển điện tử bằng cách sử dụng một thiết bị Peltier có sẵn.</li> <li>- PTSC cung cấp tất cả các lợi ích của hệ thống giới thiệu mẫu ICP được kiểm soát nhiệt độ trong một gói nhỏ gọn, tiện lợi, tiết kiệm chi phí. Có thể chọn bất kỳ nhiệt độ nào từ -10 ° C đến + 60 ° C để đạt được điều kiện tối ưu cho bất kỳ ứng dụng nào. <ul style="list-style-type: none"> <li>• Bằng cách giữ buồng phun ở nhiệt độ ổn định, tính ổn định lâu dài được cải thiện.</li> <li>• Độ nhạy của nhiều phép phân tích được tăng cường bằng cách chạy buồng phun ở nhiệt độ cao, đặc biệt quan trọng đối với các mẫu có thể tích hạn chế.</li> </ul> </li> <li>- Để thuận tiện tối đa, PTSC có thể được điều khiển từ PC thông qua giao diện Bluetooth được cung cấp hoặc giao diện USB được cung cấp.</li> </ul>	01	Bộ		
4		<p><b>Đầu hút và phun sương siêu âm</b></p> <p>Phụ kiện làm tăng hiệu năng phun sương bằng sóng siêu âm giúp cải thiện độ nhạy từ 5 đến 20 lần so với bộ phun sương thông thường</p> <p>Lắp đặt nhanh, chỉ cần 1 phút để thay thế cho bộ đầu phun mẫu thông thường.</p> <p>Vận hành đơn giản với chức năng điều khiển nhiệt độ tự động</p> <p>Thiết kế gọn nhẹ cho phép đặt trên bàn để mẫu của hệ thống integra 6000.</p>	01	Bộ		
5		<p><b>Plasma Cam</b></p> <p>Camera quan sát plasma giúp người sử dụng dễ dàng theo dõi ngọn lửa plasma thông qua phần mềm.</p> <p>Trong trường hợp khách hàng cần quan sát mẫu đã đến nguồn plasma hoặc đã rửa sạch mẫu trên đường ống hay chưa, Plasma Cam là lựa chọn tối ưu.</p>	01	Bộ		
6		<p><b>Phụ kiện chống cháy torch PIP</b></p> <p>Phụ kiện theo dõi bên trong ống đốt plasma (torch) nhằm tránh hiện tượng cháy ngược</p>	01	Bộ		



PREMIUM OF AFTER SALES SERVICE

**vietCALIB®****Done Differently****Bảo Trì - Hiệu Chuẩn - Đào Tạo**

vào bên trong gây nóng chảy, biến dạng torch.

**ĐIỀU KIỆN THƯƠNG MẠI:**

Giá trên đã bao gồm tiền hàng, thuế nhập khẩu, thuế VAT, chi phí vận chuyển, bàn giao, lắp đặt, hướng dẫn sử dụng, bảo hành, bảo trì.

**CHƯA BAO GỒM** chi phí HIỆU CHUẨN (Hỗ trợ giá gốc bởi đơn vị vietCALIB® khi mua hàng từ Việt Nguyễn – Liên hệ: **1900 066870** – email: [info@vietcalib.vn](mailto:info@vietcalib.vn))

**1. Tiêu chuẩn và chất lượng:** Thiết bị mới 100% , nguyên đai, nguyên kiện – theo đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

**2. Giao hàng và cung cấp dịch vụ:**

**2.1. Thời gian giao hàng:**

- **Hàng không có sẵn:** Giao hàng trong vòng **12 - 16 tuần** kể từ ngày ký hợp đồng hoặc xác nhận đặt hàng và bên bán nhận đủ tiền thanh toán đợt 1.

**2.2. Địa điểm giao hàng:** Phòng thí nghiệm của Chủ đầu tư.

**2.3. Lắp đặt, đào tạo sử dụng:** Tại địa điểm đã nêu của mục 2.2 (Phòng thí nghiệm đáp ứng điều kiện lắp đặt của nhà sản xuất và người sử dụng thiết bị có chuyên môn phù hợp).

**3. Dịch vụ sau bán hàng:**

**3.1. Bảo hành:**

- Thời gian bảo hành 12 tháng kể từ ngày bàn giao nghiệm thu (nhưng không quá 13 tháng kể từ ngày thông báo giao hàng).
- Chế độ bảo hành không áp dụng đối với những lỗi do người sử dụng gây ra, phụ kiện, đồ thủy tinh, vật tư tiêu hao...
- **Trung tâm Bảo hành:** | Mail: [service@vietnguyenco.vn](mailto:service@vietnguyenco.vn) – Hotline: **0888. 663300**
  - **Tại HCM:** Số N36, Đường số 11 - Tân Thới Nhất 17, Khu phố 4, Phường Tân Thới Nhất, Quận 12
  - **Tại HN:** Tầng 1 – toà nhà Intracom , Số 33 Cầu Diễn, P. Phúc Diễn, Q. Bắc Từ Liêm
  - **Tại Đà Nẵng:** Số 10 Lỗ Giáng 05, P. Hoà Xuân, Q. Cẩm Lệ
  - **Tại Cần Thơ:** Số 275 Xuân Thủy, KDC Hồng Phát, P. An Bình, Q. Ninh Kiều

**3.2. Địa điểm bảo hành:** Tại địa điểm đã nêu của mục 2.2

**3.3. Bảo trì:** Theo tiêu chuẩn/khuyến cáo của hãng sản xuất, thực hiện tại địa điểm đã nêu của mục 2.2

**4. Thanh toán:**

**4.1. Hình thức thanh toán:** Chuyển khoản theo tỷ giá bán ra của Ngân hàng Ngoại Thương tại thời điểm thanh toán.

**4.2. Tiến độ thanh toán:** Thanh toán theo thỏa thuận; cụ thể:

**01 đợt:** Thanh toán 100% giá trị hợp đồng trong vòng 07 ngày kể từ ngày ký hợp đồng và trước khi giao hàng

**Đợt 1:** 50% giá trị hợp đồng trong vòng 07 ngày kể từ ngày ký hợp đồng hoặc xác nhận đặt hàng

**Đợt 2:** 50% giá trị hợp đồng còn lại trong vòng 07 ngày, kể từ ngày thông báo giao hàng và trước khi giao hàng

**Đợt 2:** 50% giá trị hợp đồng còn lại trong vòng 07 ngày, kể từ ngày giao hàng, nghiệm thu thanh lý và xuất hóa đơn tài chính hợp lệ

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT VIỆT NGUYỄN**

**HCM:** số 36 đường số 11 – Tân Thới Nhất 17 – P. Tân Thới Nhất – Quận 12 | **Hà Nội:** Tầng 1 – toà nhà văn phòng Intracom – Số 33 – đường Cầu Diễn – P. Phúc Diễn – Q. Bắc Từ Liêm | **Đà Nẵng:** số 10 đường Lỗ Giáng 05 – P. Hoà Xuân – Q. Cẩm Lệ | **Cần Thơ:** số 275 đường Xuân Thủy – KDC Hồng Phát – P. An Bình – Q. Ninh Kiều | **Tel:** (+84-8).66 570 570 (HCM) | (+84-24).32 009276 (HN) | (+84-8).2366 566570 (Danang) | [www.vietnguyenco.vn](http://www.vietnguyenco.vn) | [www.vietcalib.vn](http://www.vietcalib.vn) | [www.vattusacky.vn](http://www.vattusacky.vn) | [www.sackykhoiopho.vn](http://www.sackykhoiopho.vn)



PREMIUM OF AFTER SALES SERVICE

**vietCALIB®**

**Done Differently**

**Bảo Trì - Hiệu Chuẩn - Đào Tạo**

#### 4.3. Tài khoản thanh toán:

- Số tài khoản thụ hưởng: 041 0101 0022 700
- Tại: Ngân hàng TMCP Hàng hải (Maritime Bank) chi nhánh TP. Hồ Chí Minh
- Đơn vị thụ hưởng: Công ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Kỹ Thuật Việt Nguyễn
- MST: 0 3 1 1 1 4 6 2 3 3 5

5. **Thời hạn báo giá:** Phiếu báo giá có giá trị trong vòng 20 ngày kể từ ngày ghi trên.

#### Mọi thông tin xin liên hệ:

- **Nguyễn Hoàng Long (Mr.)**
- **H/p:** 0932 664422
- **Tel:** (028). 66 570570 – (024).32 009276
- **Fax:** (028). 35 951053
- **Mail:** [long@vietnguyencov.vn](mailto:long@vietnguyencov.vn)  
[longvietnguyenco@gmail.com](mailto:longvietnguyenco@gmail.com)

**CÔNG TY TNHH TMDV KT VIỆT NGUYỄN**  
**GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH**

**NGUYỄN HOÀNG LONG**

#### **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT VIỆT NGUYỄN**

**HCM:** số 36 đường số 11 – Tân Thới Nhất 17 – P. Tân Thới Nhất – Quận 12 | **Hà Nội:** Tầng 1 – toà nhà văn phòng Intracom – Số 33 – đường Cầu Diễn – P. Phúc Diễn – Q. Bắc Từ Liêm | **Đà Nẵng:** số 10 đường Lỗ Giáng 05 – P. Hoà Xuân – Q. Cẩm Lệ | **Cần Thơ:** số 275 đường Xuân Thủy – KDC Hồng Phát – P. An Bình – Q. Ninh Kiều | **Tel:** (+84-8).66 570 570 (HCM) | (+84-24).32 009276 (HN) | (+84-8).2366 566570 (Danang) | [www.vietnguyenco.vn](http://www.vietnguyenco.vn) | [www.vietcalib.vn](http://www.vietcalib.vn) | [www.vattusacky.vn](http://www.vattusacky.vn) | [www.sackykhoiphovn](http://www.sackykhoiphovn)